|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /TTr-UBND | *Ninh Thuận, ngày tháng năm 2023* |

**TỜ TRÌNH**

**DỰ THẢO**

**Dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã**

**chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024-2028**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, với mục tiêu tổng quát là “Tận dụng có hiệu quả các cơ hội do cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đem lại để thúc đẩy quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với thực hiện các đột phá chiến lược và hiện đại hoá đất nước; phát triển mạnh mẽ kinh tế số; phát triển nhanh và bền vững dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhân lực chất lượng cao; nâng cao chất lượng cuộc sống, phúc lợi của người dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái”.

Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 03/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh chuyển đổi số trong khu vực kinh tế hợp tác, hợp tác xã, đã xác định: “Chuyển đổi số là yêu cầu thực tiễn khách quan của sự phát triển đối với mọi thành phần kinh tế, trong đó có khu vực kinh tế tập thể. Chuyển đổi số trong khu vực kinh tế hợp tác, hợp tác xã gắn kết chặt chẽ với các chiến lược, chính sách về chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, định hướng phát triển kinh tế số và chuyển đổi số quốc gia; huy động mọi nguồn lực, phát triển theo tinh thần bắt kịp, tiến cùng với các khu vực kinh tế khác”.

Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030, trong đó: Xây dựng và ban hành các chính sách ưu đãi để thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo; đẩy nhanh tiến độ chuyến đối số trong các doanh nghiệp tại địa phương để nâng cao năng lực cạnh tranh, kết nối toàn cầu.

Nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững cả về số lượng, chất lượng, thực sự trở thành lực lượng quan trọng đảm bảo tính tự chủ của nền kinh tế và với mục tiêu đến năm 2025 kinh tế số chiếm 20% GRDP và tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%; 100% doanh nghiệp, hợp tác xã đang hoạt động được nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và có khoảng 250-300 doanh nghiệp, hợp tác xã được hỗ trợ thực hiện chuyển đổi số; đồng thời tăng cường thực hiện công tác hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh phát triển, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI trong thời gian tới.

Do đó, việc ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024-2028 là cần thiết và phù hợp với Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030, nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã phát triển, thúc đẩy nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao chất lượng doanh nghiệp, hợp tác xã toàn diện cả về số lượng và chất lượng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**II. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 thánh 6 năm 2022 cùa Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

Căn cứ Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh chuyển đổi số trong khu vực kinh tế hợp tác, hợp tác xã;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TT ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-BTTTT ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh khóa XI kỳ họp thứ 3 về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2023, HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2021-2026. Trên cơ sở ý kiến thống nhất danh mục nghị quyết trình HĐND tỉnh thông qua tại các kỳ họp năm 2023 của Thường trực HĐND tỉnh tại công văn số 26/HĐND-VP ngày 01/02/2023 và chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh tại công văn số 203/HĐND-VP ngày 21/6/2023, UBND tỉnh **đã giao** Sở Kế hoạch và Đầu tư **tham mưu** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và trên cơ sở Kế hoạch giao nhiệm vụ, cơ quan tham mưu soạn thảo đã chủ trì xây dựng dự thảo Đề án hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024-2028 và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024-2028; Ngày 18/8/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư **đã** tổ chức tham vấn các Sở, ngành và đại diện HTX để góp ý Dự thảo và lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị bằng văn bản. Trên cơ sở ý kiến góp ý, cơ quan tham mưu soạn thảo đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Đề án và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

**IV. NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT**

# **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**a) Phạm vi điều chỉnh:** Quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn năm 2024-2028.

**b) Đối tượng áp dụng**

- Là các doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí xác định doanh nghiệp theo quy định tại Điều 4 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Các doanh nghiệp nhỏ và vừa được chuyển đổi từ hộ kinh doanh;

- Hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

**2. Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã chuyển đổi số**

**2.1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hợp tác xã**

a) Nội dung hỗ trợ:

- Tổ chức các hội thảo, tập huấn về kiến thức pháp luật về chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Tổ chức đào tạo về chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hợp tác xã trong lĩnh vực sản xuất chế biến đảm bảo nâng cao nhận thức, đào tạo và triển khai về chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, hướng đến mục tiêu: Ứng dụng dữ liệu và công nghệ số để thay đổi một cách tổng thể và toàn diện tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã.

b) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ 100% tổng chi phí của một khóa đào tạo về chuyển đổi số, thương mại điện tử cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã nhưng tối đa không quá 100 triệu đồng/khóa đào tạo.

- Hỗ trợ 100% tổng chi phí của một khoá đào tạo tại doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp nhỏ và vừa là doanh nghiệp xã hội nhưng không quá 01 khoá/năm/doanh nghiệp và không quá 50 triệu đồng/khóa đào tạo.

- Hỗ trợ 100% tổng chi phí của một khoá đào tạo tại hợp tác xã do phụ nữ làm chủ, hợp tác xã sử dụng nhiều lao động nữ nhưng không quá 01 khoá/năm, hợp tác xã và không quá 50 triệu đồng/khóa đào tạo.

- Hỗ trợ tối đa 70% tổng chi phí của một khóa đào tạo tại doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã nhưng không quá 01 khoá/năm/doanh nghiệp, hợp tác xã và không quá 50 triệu đồng/khóa đào tạo.

c) Phương thức hỗ trợ:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư để thanh toán kinh phí cho đơn vị cung cấp dịch vụ đào tạo được lựa chọn thông qua hình thức đấu thầu theo quy định của pháp luật.

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ thông qua Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện thanh toán kinh phí tổ chức các hội thảo, tập huấn theo quy định.

d) Trình tự thực hiện: Hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng nhu cầu thực hiện và gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp chung vào Kế hoạch chuyển đổi số năm sau của Tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt trước ngày 15/9. Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi số được phê duyệt của cấp thẩm quyền, Sở Tài chính phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phân bổ, giao dự toán kinh phí cho các Sở, ngành tổ chức thực hiện.

**2.2. Hỗ trợ tư vấn chuyển đổi số và áp dụng công nghệ số cho doanh nghiệp, hợp tác xã**

a) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã có nhu cầu chuyển đổi số áp dụng công nghệ, ứng dụng các giải pháp, nền tảng chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

b) Mức hỗ trợ:

Mỗi doanh nghiệp, hợp tác xã chỉ được hỗ trợ duy nhất một trong các nội dung và mức hỗ trợ của chính sách này trong năm, cụ thể:

- Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hợp tác xã về quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh nhưng không quá 55 triệu đồng/hợp đồng/năm đối với doanh nghiệp nhỏ, hợp tác xã và không quá 110 triệu đồng/hợp đồng/năm đối với doanh nghiệp vừa. Mỗi doanh nghiệp, hợp tác xã được hỗ trợ tối đa không quá 01 hợp đồng/năm.

- Hỗ trợ tối đa 50% chi phí cho doanh nghiệp, hợp tác xã thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp, hợp tác xã và chuyển đổi mô hình kinh doanh nhưng không quá 25 triệu đồng/năm đối với doanh nghiệp siêu nhỏ, hợp tác xã; không quá 55 triệu đồng/năm đối với doanh nghiệp nhỏ và không quá 110 triệu đồng/năm đối với doanh nghiệp vừa. Mỗi doanh nghiệp, hợp tác xã được hỗ trợ tối đa không quá 01 hợp đồng/năm.

c) Điều kiện hỗ trợ:

Doanh nghiệp, hợp tác xã được hỗ trợ khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Doanh nghiệp, hợp tác xã có nhu cầu hỗ trợ tư vấn chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, tận dụng các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Kết quả cung cấp dịch vụ của tư vấn phải được doanh nghiệp, hợp tác xã có nhu cầu hỗ trợ và cơ quan được giao nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã đánh giá đáp ứng được yêu cầu chuyển đổi số, áp dụng công nghệ số và phù hợp với nhu cầu phát triển của doanh nghiệp, hợp tác xã; được doanh nghiệp, hợp tác xã cam kết ứng dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã.

d) Phương thức hỗ trợ:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ thông qua Sở Thông tin và Truyền thông để thanh toán kinh phí cho đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn giải pháp chuyển đổi số được lựa chọn thông qua hình thức đấu thầu theo quy định của pháp luật.

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ thông qua Sở Khoa học và Công nghệ để thanh toán kinh phí cho đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ chi phí thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số được lựa chọn thông qua hình thức đấu thầu theo quy định của pháp luật.

đ) Trình tự thực hiện: Hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, các đơn vị liên quan xây dựng nhu cầu thực hiện và gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp chung vào Kế hoạch chuyển đổi số năm sau của Tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt trước ngày 15/9. Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi số được phê duyệt của cấp thẩm quyền, Sở Tài chính phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phân bổ, giao dự toán kinh phí cho các Sở, ngành tổ chức thực hiện.

**2.3. Hỗ trợ thông tin, phát triển thương hiệu, kết nối và mở rộng thị trường**

a) Nội dung: Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng thương mại điện tử, tham gia các sàn thương mại điện tử, website có chức năng thương mại điện tử, kết nối, liên kết với các sàn giao dịch kết nối cung - cầu theo từng ngành, lĩnh vực.

b) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn đăng ký thành công tài khoản bán sản phẩm, dịch vụ trên các sàn thương mại điện tử quốc tế nhưng không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp, hợp tác xã;

- Hỗ trợ tối đa 50% chi phí duy trì tài khoản trên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế nhưng không quá 50 triệu đồng/năm/doanh nghiệp, hợp tác xã và không quá 02 năm kể từ thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đăng ký thành công tài khoản trên sàn thương mại điện tử;

- Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp, hợp tác xã.

c) Điều kiện hỗ trợ:

- Doanh nghiệp có nhu cầu kết nối, chia sẻ thông tin, quảng bá, giới thiệu sản phẩm của doanh nghiệp, hợp tác xã trên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế.

- Các sản phẩm được chia sẻ, quảng bá, giới thiệu trên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế phải do các doanh nghiệp, hợp tác xã trực tiếp sản xuất.

d) Phương thức hỗ trợ: Ngân sách tỉnh hỗ trợ thông qua Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ để thực hiện thanh toán kinh phí cho đối tượng được hỗ trợ theo quy định.

đ) Trình tự thực hiện: Hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, các đơn vị liên quan xây dựng nhu cầu thực hiện và gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp chung vào Kế hoạch chuyển đổi số năm sau của Tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt trước ngày 15/9. Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi số được phê duyệt của cấp thẩm quyền, Sở Tài chính phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phân bổ, giao dự toán kinh phí cho các Sở, ngành tổ chức thực hiện.

**3. Nguồn vốn thực hiện**

- Kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn năm 2024-2028 từ nguồn kinh phí sự nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin Ngân sách của tỉnh. Dự toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ là 25.775 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh phân bổ về cho các Sở, ngành thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn năm 2024-2028.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024-2028, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Hồ sơ gửi kèm theo Tờ trình gồm: Đề án, dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các tài liệu khác có liên quan)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - CT, các PCT UBND tỉnh;  - Các Sở: KHĐT, TP, TC, TTTT, CT, KHCN;  - VPUB: LĐ, KTTH;  - Lưu: VT, KTTH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Trần Quốc Nam** |